

Số: 573/KH-BVND

Cần Thơ, ngày 31 tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

Phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế

I. Mở đầu

1.1. Sự cần thiết phải lập kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải.

Trong quá trình hoạt động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và đặc biệt là các cơ sở y tế, chất thải rắn, chất thải lỏng và khí thải phát sinh thường xuyên với khối lượng và tính chất ngày càng phức tạp. Công tác phân định, phân loại, thu gom, lưu trữ, vận chuyển, tái chế, giảm thiểu, giám sát, xử lý không được quản lý chặt chẽ thì các loại chất thải này có thể gây ô nhiễm nghiêm trọng đến môi trường đất, nước, không khí, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe con người, an toàn cộng đồng và trật tự xã hội.

Thực tế cho thấy, các sự cố chất thải có thể xảy ra do nhiều nguyên nhân như: sự cố kỹ thuật của hệ thống xử lý, sai sót trong vận hành, sự cố trong quá trình vận chuyển, lưu giữ; hoặc do các yếu tố khách quan như mưa lớn, ngập lụt, thiên tai làm phát tán chất thải ra môi trường. Đối với chất thải nguy hại và chất thải y tế, mức độ rủi ro càng cao do chứa các tác nhân độc hại, hóa chất nguy hiểm hoặc mầm bệnh, có khả năng lây lan và gây hậu quả lâu dài nếu không được kiểm soát kịp thời.

Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020 đã quy định rõ trách nhiệm của bệnh viện trong việc chủ động phòng ngừa, xây dựng phương án và tổ chức ứng phó sự cố môi trường, trong đó có sự cố chất thải, nhằm hạn chế thấp nhất các tác động tiêu cực đến môi trường và con người. Việc lập kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải không chỉ là yêu cầu bắt buộc về mặt pháp lý mà còn là công cụ quan trọng giúp bệnh viện:

- Chủ động nhận diện các nguy cơ tiềm ẩn gây ra sự cố chất thải.
- Chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, vật tư và quy trình ứng phó.
- Xử lý kịp thời, hiệu quả khi sự cố xảy ra, giảm thiểu thiệt hại về môi trường, sức khỏe và tài sản.
- Nâng cao ý thức, trách nhiệm và năng lực của cán bộ, nhân viên trong công tác bảo vệ môi trường.

Vì vậy, việc xây dựng và triển khai Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải tại bệnh viện là hết sức cần thiết, phù hợp với yêu cầu quản lý môi trường hiện nay và góp phần bảo đảm sự phát triển bền vững của cơ sở cũng như của cộng đồng xung quanh.

1.2. Các căn cứ pháp lý lập kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải.

Căn cứ Luật bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020.

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-Ttg, ngày 23/02/2023 về việc Ban hành kế hoạch quốc gia ứng phó sự cố chất thải giai đoạn 2023 – 2030.

Căn cứ Quyết định số 09/2020/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ Quy chế ứng phó sự cố chất thải.

Căn cứ Quyết định số 4290/QĐ-BYT ngày 13/10/2020 về việc Ban hành kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế, giai đoạn 2021 – 2025.

Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

Quyết định số 11/2025/QĐ-TTg ngày 23/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế ứng phó sự cố chất thải, quy định nguyên tắc, phân cấp, tổ chức lực lượng và trách nhiệm của các cấp, các ngành trong ứng phó sự cố chất thải trên phạm vi cả nước.

Thông tư số 41/2025/TT-BNNMT ngày 14/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn kỹ thuật về phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải và phục hồi môi trường sau sự cố môi trường.

II. Thông tin chung

2.1. Thông tin chung về địa hình, địa lý tại khu vực cơ sở hoạt động.

Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ tọa lạc tại số 345 đường Nguyễn Văn Cừ, phường An Bình, thành phố Cần Thơ. Các hướng tiếp giáp của cơ sở như sau:

- + Hướng Tây Bắc: giáp đường Nguyễn Văn Cừ nối dài, lộ giới 22m.
- + Hướng Tây Nam: giáp Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, Mỹ phẩm, Thực phẩm và Bệnh viện Đa khoa Quốc tế SIS.
- + Hướng Đông Bắc: giáp đường dự mở số 1 và rạch Cái Sơn.
- + Hướng Đông Nam: giáp đất dân.

2.2. Thông tin chung về cơ sở:

- Tên dự án đầu tư/cơ sở: Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ
- Địa điểm hoạt động: số 345, đường Nguyễn Văn Cừ, phường An Bình, thành phố Cần Thơ.
- Địa điểm trụ sở chính: số 345, đường Nguyễn Văn Cừ, phường An Bình, thành phố Cần Thơ.
- Điện thoại. 0292.3748.340
- Người liên lạc: Ông Huy Thanh – Giám đốc Bệnh viện.
- Giấy phép môi trường: số 58/GPMT-UBND do Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ cấp ngày 28/6/2025.
- Quy mô, công suất: 630 giường; Loại hình sản xuất: khám bệnh, chữa bệnh.
- Chủng loại, khối lượng chất thải phát sinh:
 - + Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên: Tổng lượng chất thải nguy hại khoảng 46.745 kg/năm, cụ thể gồm:

STT	Tên chất thải	Mã CTNH	Khối lượng (kg/năm)
1	Chất thải lây nhiễm (bao gồm sắc nhọn, không sắc nhọn, có nguy cơ lây nhiễm cao, giải phẫu)	13 01 01	45.800
2	Hóa chất thải bỏ bao gồm hoặc có các thành phần nguy hại vượt ngưỡng	13 01 02	300
3	Dược phẩm thải bỏ thuộc nhóm gây độc tế bào hoặc có cảnh báo nguy hại từ nhà sản xuất	13 01 03	20
4	Vỏ chai, lọ đựng thuốc hoặc hoá chất, các dụng cụ dính thuốc hoặc hoá chất thuộc nhóm gây độc tế bào hoặc có cảnh báo nguy hại từ nhà sản xuất	18 01 04	200
5	Thiết bị y tế bị vỡ, hỏng, đã qua sử dụng thải bỏ có chứa thủy ngân, cadimi hoặc các kim loại nặng vượt ngưỡng nguy hại	13 03 02	5
6	Các loại dầu mỡ thải	16 01 08	20
7	Hộp mực in thải	08 02 04	25
8	Pin, ắc quy thải bỏ	16 01 12	15
9	Bao bì mềm, giẻ lau thải (từ quá trình sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị nhiễm dầu mỡ, chứa các hóa chất độc hại) thải bỏ	18 01 01	5
10	Bóng đèn huỳnh quang thải bỏ	16 01 06	300
11	Các thiết bị, linh kiện điện tử thải hoặc các thiết bị điện (khác với các loại nêu tại mã 16 01 06, 16 01 12) có các linh kiện điện tử (trừ bản mạch điện tử không chứa các chi tiết có các thành phần nguy hại vượt ngưỡng chất thải nguy hại) thải bỏ	16 01 13	20
12	Chất hấp thụ, vật liệu lọc thải bỏ từ quá trình xử lý khí thải	18 02 01	20
13	Nước rửa phim	19 01 01	15
	Tổng cộng		46.745

+ Khối lượng, chủng loại chất thải thông thường:

- Bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải khoảng: 2 m³/năm
- Chất thải y tế thông thường có thể tái chế gồm giấy, thùng carton, chai nhựa (không chứa thành phần nguy hại) khoảng 16.415 kg/năm

+ Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh khoảng 11 m³/ngày với thành phần chủ yếu là thức ăn thừa, hộp xốp, bọc nilon, vỏ trái cây,...

- Thông tin liên quan khác (nếu có).

III. Nhận diện, xác định phương tiện vận chuyển, hạng mục, công trình có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải; dự báo nguyên nhân gây ra sự cố chất thải; biện pháp phòng ngừa sự cố chất thải

3.1. Xác định phương tiện vận chuyển, hạng mục, công trình có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải (mô tả chi tiết tên phương tiện vận chuyển, hạng mục, công trình có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải).

Sự cố	Mô tả chi tiết	Nguy cơ xảy ra	Tình huống
<p>Phân loại chất thải không đúng quy định</p>	<p>Tình trạng này xảy ra khi các loại chất thải có tính chất khác nhau (chất thải thông thường, chất thải nguy hại, chất thải lây nhiễm, chất thải tái chế...) không được phân loại ngay tại nguồn theo đúng quy định, dẫn đến việc trộn lẫn các loại chất thải.</p>	<p>Việc phân loại không đúng quy định có thể làm gia tăng nguy cơ rò rỉ, tràn đổ hoặc phát tán các chất ô nhiễm ra môi trường, đặc biệt là khi chất thải nguy hại hoặc chất thải lây nhiễm bị lẫn vào chất thải thông thường. Đồng thời, tình trạng này còn gây quá tải cho khu vực lưu chứa và hệ thống xử lý chất thải, làm giảm hiệu quả xử lý, tăng nguy cơ hư hỏng thiết bị và phát sinh mùi, nước rỉ rác. Tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn cho người lao động trong quá trình thu gom, vận chuyển và xử lý, làm gia tăng khả năng tiếp xúc trực tiếp với các yếu tố độc hại, vi sinh vật gây bệnh, từ đó dẫn đến sự cố môi trường và ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng.</p>	<p>- Nhân viên không phân loại chất thải hoặc để lẫn lộn các chất thải khác nhau và cùng một thiết bị lưu trữ.</p>

<p>Phương tiện vận chuyển</p>	<p>Phương tiện vận chuyển chất thải rắn bao gồm xe thu gom nội bộ, được sử dụng để vận chuyển chất thải từ nơi phát sinh đến khu vực lưu giữ tạm thời</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thùng chứa không kín, nắp đậy hư hỏng gây rơi vãi, phát tán chất thải trong quá trình vận chuyển; - Quá tải so với thiết kế phương tiện; - Gây rò rỉ máu, dịch tiết ra môi trường. - Thu gom lẫn lộn chất thải sinh hoạt với chất thải y tế lây nhiễm dẫn đến chi phí xử lý tăng. 	
<p>Kho lưu giữ chất thải</p>	<p>Là khu vực dùng để lưu giữ tạm thời chất thải rắn chuyển giao cho đơn vị thu gom: bao gồm kho lưu chứa chất thải thông thường, kho lưu chứa chất thải nguy hại, kho lưu giữ chất thải y tế, kho lưu giữ chất thải tái chế.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Lưu giữ không đúng loại chất thải; thông thường để vào kho lưu giữ chất thải y tế lây nhiễm; - Nền kho nứt vỡ, thấm nước; - Ngập úng gây phát tán chất thải ra môi trường. - Triều cường, mưa lớn gây ngập nhà rác; - Cháy kho lưu giữ; - Phản ứng các chất gây cháy nhà rác; chập điện; - Ủn ứ chất thải không kịp thu gom; - Dịch bệnh gây ủn ứ chất thải không kịp thu gom. 	

<p>Đồ tràn dịch tiết, máu và hoá chất</p>	<p>Là đồ tràn trong quá trình xét nghiệm</p>	<p>- Chất thải lỏng này có khả năng lan rộng ra sàn nhà, khu vực làm việc, hệ thống thoát nước hoặc môi trường xung quanh. - Các chất ô nhiễm phát tán bao gồm dịch tiết và máu có chứa vi sinh vật gây bệnh, tác nhân lây nhiễm; hóa chất có tính ăn mòn, độc hại hoặc dễ bay hơi. Sự cố đồ tràn có thể gây nguy cơ phơi nhiễm trực tiếp cho người lao động, bệnh nhân và người xung quanh; làm ô nhiễm môi trường đất, nước và không khí; đồng thời làm gia tăng nguy cơ tai nạn lao động và sự cố môi trường thứ cấp nếu không được xử lý kịp thời, đúng quy trình.</p>	<p>Trong quá trình khám, điều trị, xét nghiệm, phẫu thuật hoặc trong tủ ATSH; Đồ tràn dịch tiết, máu, hoá chất trong quá trình thu gom chất thải ra sàn, hành lang hoặc do rách, bao chứa; đồ vỡ dụng cụ đựng; thao tác không đúng quy trình; thu gom hoặc va chạm quá trình di chuyển. Các thùng chứa bị quá tải, đặt không ổn định hoặc khi xảy ra sự cố kỹ thuật tại khu vực lưu chứa, kho hóa chất.</p>
<p>Vỡ nhiệt kế thủy ngân</p>	<p>Khi nhiệt kế bị rơi vỡ, thủy ngân dạng kim loại lỏng sẽ thoát ra ngoài, phân tán thành nhiều giọt nhỏ trên bề mặt sàn, khe nứt, thảm hoặc vật dụng xung quanh.</p>	<p>Thủy ngân có đặc tính dễ bay hơi ở điều kiện thường, khi phát tán vào không khí có thể gây nguy cơ phơi nhiễm qua đường hô hấp đối với người lao động, bệnh nhân và người</p>	<p>- Sự cố vỡ nhiệt kế thủy ngân có thể xảy ra trong quá trình sử dụng, bảo quản, thu gom hoặc vận chuyển nhiệt kế tại các khu vực khám chữa bệnh, buồng bệnh, phòng thủ thuật, kho vật tư</p>

		<p>xung quanh. Nếu không được thu gom, cô lập và xử lý kịp thời, thủy ngân có thể lan rộng theo dòng không khí hoặc hệ thống thoát nước, gây ô nhiễm môi trường trong nhà và tiềm ẩn nguy cơ ảnh hưởng lâu dài đến sức khỏe con người.</p>	<p>y tế hoặc khu vực lưu chứa chất thải nguy hại.</p>
<p>Hệ thống xử lý nước thải</p>	<p>Hệ thống xử lý nước thải là tổ hợp các công trình, thiết bị kỹ thuật được thiết kế nhằm thu gom, xử lý nước thải phát sinh trong quá trình hoạt động của bệnh viện trước khi xả ra môi trường tiếp nhận theo quy định. Hệ thống bao gồm các hạng mục chính như: mạng lưới thu gom nước thải, hố thu trạm bơm, bể điều hòa, các bể xử lý sinh học, bể lắng, bể khử trùng, khu vực chứa bùn thải, hệ thống đường ống dẫn và các thiết bị phụ trợ.</p>	<p>Hệ thống có nguy cơ xảy ra sự cố do quá tải, hư hỏng thiết bị, mất điện, sai sót trong thao tác vận hành hoặc tác động của các yếu tố khách quan như mưa lớn, ngập úng. Khi xảy ra sự cố, nước thải chưa được xử lý hoặc xử lý chưa đạt quy chuẩn có thể tràn ra môi trường, tiềm ẩn nguy cơ ô nhiễm đất, nước mặt, nước ngầm và ảnh hưởng đến khu vực xung quanh.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hư hỏng thiết bị - Chất lượng nước sau xử lý không đạt quy chuẩn Việt Nam.

3.2. Dự báo về sự cố chất thải (dự báo chất ô nhiễm, chất thải rò rỉ, tràn đổ, phát tán ra môi trường khi xảy ra sự cố chất thải; dự báo nguyên nhân gây ra sự cố chất thải; dự báo phạm vi, đối tượng chính bị tác động do sự cố chất thải; dự báo tình huống xảy ra sự cố bảo đảm phù hợp với thực tế hoạt động của dự án đầu tư, cơ sở; có thể sử dụng các mô hình để dự báo phạm vi tác động).

Sự cố chất thải	Dự báo chất ô nhiễm	Dự báo nguyên nhân, phạm vi đối tượng tác động	Dự báo tình huống xảy ra tại bệnh viện
Phân loại chất thải không đúng quy định	Chất thải nguy hại, chất thải lây nhiễm lẫn vào chất thải thông thường; phát sinh nước rỉ rác, vi sinh vật gây bệnh, mùi hôi	Nguyên nhân do nhân viên phân loại sai tại nguồn, thiếu hướng dẫn hoặc thùng chứa không phù hợp. Phạm vi tác động chủ yếu trong khu vực khoa phòng, khu lưu giữ. Đối tượng bị ảnh hưởng là nhân viên y tế, nhân viên thu gom và bệnh nhân	Chất thải lây nhiễm bỏ nhầm vào thùng rác sinh hoạt tại buồng bệnh hoặc phòng thủ thuật, gây nguy cơ phơi nhiễm trong quá trình thu gom
Phương tiện vận chuyển	Rơi vãi chất thải rắn, nước thải, dịch tiết; phát tán mùi và vi sinh vật gây bệnh	Nguyên nhân do phương tiện không kín, quá tải hoặc va chạm khi vận chuyển. Phạm vi tác động dọc tuyến vận chuyển trong khuôn viên bệnh viện. Đối tượng bị ảnh hưởng là nhân viên y tế, người bệnh và người nhà	Xe thu gom nội bộ bị bung nắp, thùng đáy, rách túi rác làm rơi vãi chất thải lây nhiễm ra hành lang hoặc lối đi chung
Kho lưu giữ chất thải	Nước rỉ rác, mùi hôi, vi sinh vật gây bệnh; nguy cơ phát tán chất thải nguy hại, khí độc do cháy chất thải	Nguyên nhân do lưu giữ quá thời gian quy định, phân loại không đúng, kho bị thấm nước hoặc ngập úng, cháy kho. Phạm vi	Chất thải y tế lưu giữ quá thời gian, phát sinh mùi và nước rỉ chảy ra nền kho, cháy kho

		tác động trong và xung quanh khu lưu giữ. Đối tượng bị ảnh hưởng là nhân viên quản lý chất thải và môi trường xung quanh	
Đổ tràn dịch tiết, máu và hoá chất	Dịch tiết, máu chứa vi sinh vật gây bệnh; hóa chất có tính độc, ăn mòn hoặc dễ bay hơi	Nguyên nhân do rách bao chứa, đồ vỡ dụng cụ, thao tác không đúng quy trình. Phạm vi tác động tại khu vực xảy ra sự cố và hệ thống thoát nước. Đối tượng bị ảnh hưởng là nhân viên y tế, bệnh nhân, dân cư xung quanh	Trong quá trình thu gom, túi đựng máu rách, hoặc hóa chất bị đổ làm tràn dịch ra sàn buồng bệnh
Vỡ nhiệt kế thủy ngân	Thủy ngân kim loại và hơi thủy ngân phát tán trong không khí	Nguyên nhân do rơi vỡ nhiệt kế trong quá trình sử dụng hoặc thu gom. Phạm vi tác động khu vực kín như buồng bệnh, phòng khám. Đối tượng bị ảnh hưởng là người trong phòng xảy ra sự cố	Nhiệt kế thủy ngân rơi vỡ tại buồng bệnh, thủy ngân phân tán thành giọt nhỏ trên sàn
Hệ thống xử lý nước thải	Nước thải chưa xử lý hoặc xử lý chưa đạt quy chuẩn	Nguyên nhân do quá tải, hư hỏng thiết bị, mất điện hoặc mưa lớn. Phạm vi tác động trong khuôn viên bệnh viện và môi trường tiếp nhận. Đối tượng bị ảnh hưởng là môi	Hệ thống xử lý nước thải ngừng hoạt động đột ngột, nước thải chưa xử lý tràn ra hồ ga.

		trường nước và cộng đồng xung quanh	
--	--	---	--

3.3. Biện pháp phòng ngừa sự cố chất thải (mô tả chi tiết các biện pháp phòng ngừa sự cố chất thải tương ứng đối với từng phương tiện vận chuyển, hạng mục, công trình có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải đã triển khai tại dự án đầu tư, cơ sở).

Sự cố chất thải	Biện pháp phòng ngừa
Phân loại chất thải không đúng quy định	<p>Thực hiện phân loại chất thải ngay tại nguồn theo đúng quy định; Bố trí đầy đủ thùng chứa có màu sắc, ký hiệu và nhãn nhận biết phù hợp từng loại chất thải.</p> <p>Tổ chức tập huấn định kỳ cho nhân viên y tế, nhân viên vệ sinh về quy trình phân loại, thu gom chất thải.</p> <p>Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc phân loại tại các khoa, phòng; Kịp thời nhắc nhở và chấn chỉnh các trường hợp phân loại sai.</p> <p>Ban hành quy định, quy trình quản lý chất thải rõ ràng.</p>
Phương tiện vận chuyển	<p>Sử dụng phương tiện vận chuyển chuyên dụng, đảm bảo kín, không rò rỉ, có nắp đậy và dễ vệ sinh.</p> <p>Thực hiện kiểm tra định kỳ tình trạng phương tiện trước khi sử dụng.</p> <p>Không vận chuyển vượt quá tải trọng cho phép; Vận chuyển theo tuyến đường, thời gian quy định nhằm hạn chế tiếp xúc với người bệnh và khu vực đông người.</p>
Kho lưu giữ chất thải	<p>Bố trí kho lưu giữ chất thải đúng quy chuẩn, có mái che, nền chống thấm, rãnh thu gom nước rỉ và hệ thống thoát nước phù hợp.</p> <p>Thực hiện lưu giữ chất thải đúng thời gian quy định, không để tồn đọng hoặc quá tải.</p> <p>Tổ chức vệ sinh, khử khuẩn định kỳ khu vực lưu giữ; Kiểm tra tình trạng kho, thùng chứa và khắc phục kịp thời các hư hỏng.</p> <p>Có trang bị phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải.</p>

<p>Đồ tràn dịch tiết, máu và hoá chất</p>	<p>Sử dụng bao, thùng chứa đạt tiêu chuẩn, có khả năng chống rách, chống tràn; không chứa vượt quá dung tích cho phép. Thực hiện đúng quy trình thu gom, vận chuyển dịch tiết, máu và hóa chất; Hạn chế di chuyển qua khu vực đông người. Trang bị đầy đủ bộ dụng cụ xử lý sự cố tràn đổ tại các khoa, phòng và hướng dẫn nhân viên sử dụng đúng cách. - Có trang bị phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải.</p>
<p>Vỡ nhiệt kế thủy ngân</p>	<p>Hạn chế tối đa việc sử dụng nhiệt kế thủy ngân, từng bước thay thế bằng các thiết bị đo không chứa thủy ngân.</p> <p>Trường hợp còn sử dụng, phải bảo quản trong hộp chuyên dụng, tránh va đập.</p> <p>Hướng dẫn nhân viên thao tác cẩn thận khi sử dụng và thu gom; Bố trí sẵn bộ dụng cụ xử lý sự cố thủy ngân tại các khu vực có nguy cơ.</p> <p>Có quy trình phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường. Có trang bị phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải.</p>
<p>Hệ thống xử lý nước thải</p>	<p>Vận hành hệ thống xử lý nước thải đúng quy trình kỹ thuật; Thuê đơn vị chuyên môn phụ trách vận hành, thực hiện kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng định kỳ các thiết bị và công trình xử lý.</p> <p>Lắp đặt hệ thống cảnh báo sự cố, có phương án khi mất điện hoặc quá tải; Kiểm soát lưu lượng nước thải đầu vào để tránh gây quá tải hệ thống.</p> <p>Có kế hoạch, trang bị phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường.</p>

IV. Tổ chức ứng phó sự cố chất thải

4.1 Mục đích:

Ngăn ngừa các nguy cơ gây ô nhiễm môi trường phát sinh từ hoạt động vận hành hệ thống xử lý nước thải, bao gồm rò rỉ, tràn đổ, sự cố thiết bị, mất điện, quá tải hoặc các sai sót kỹ thuật khác.

Đảm bảo hệ thống xử lý nước thải hoạt động an toàn, liên tục và hiệu quả, đáp ứng các quy chuẩn kỹ thuật về môi trường, góp phần giảm thiểu nguy cơ phát tán tác nhân gây bệnh ra môi trường.

Thiết lập quy trình ứng phó kịp thời và đúng cách khi sự cố xảy ra, nhằm hạn chế tối đa mức độ lan truyền ô nhiễm, bảo vệ sức khỏe nhân viên y tế, bệnh nhân và cộng đồng.

Phân công rõ ràng trách nhiệm giữa các bộ phận, cá nhân liên quan trong công tác giám sát, vận hành, cảnh báo và xử lý sự cố môi trường.

Tăng cường năng lực giám sát và quản lý rủi ro thông qua việc xây dựng các biện pháp dự phòng, kiểm tra định kỳ và cải tiến liên tục hệ thống.

Đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và các hướng dẫn liên quan đến kiểm soát nhiễm khuẩn trong cơ sở y tế.

4.2 Nguyên tắc ứng phó:

Tích cực phòng ngừa, chủ động kế hoạch, nguồn lực sẵn có (kể cả dự trữ), các phương án hiệp đồng để sẵn sàng ứng phó khi xảy ra sự cố.

Chủ động phối hợp, huy động mọi nguồn lực để phòng ngừa, ứng phó kịp thời không bị động, bất ngờ.

Ứng phó sự cố thực hiện theo phương châm "Bốn tại chỗ" và "Ba sẵn sàng để ứng phó chủ động và hiệu quả.

Bảo đảm thực hiện thống nhất các quy định, hướng dẫn chuyên môn trong phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường do sự cố HTXLNT gây ra.

4.3 Tổ chức thực hiện:

Xác định phương tiện vận chuyển (vị trí xảy ra sự cố), hạng mục, công trình xảy ra sự cố chất thải, nguyên nhân xảy ra sự cố chất thải.

Thực hiện khẩn cấp các biện pháp bảo đảm an toàn cho con người, tài sản, sinh vật và môi trường.

Xác định loại, số lượng, khối lượng chất ô nhiễm bị phát tán, thải ra môi trường.

Đánh giá sơ bộ về phạm vi, đối tượng và mức độ tác động đối với môi trường đất, nước, không khí, con người và sinh vật.

Thực hiện các biện pháp cô lập, giới hạn phạm vi, đối tượng và mức độ tác động.

Thu hồi, xử lý, loại bỏ chất ô nhiễm hoặc nguyên nhân gây ô nhiễm.

Thông báo, cung cấp thông tin về sự cố chất thải cho cộng đồng để phòng, tránh các tác động xấu từ sự cố chất thải.

Trường hợp vượt quá khả năng ứng phó, người có thẩm quyền chỉ đạo ứng phó sự cố môi trường báo cáo cấp trên trực tiếp.

Trường hợp phạm vi ô nhiễm, suy thoái môi trường của sự cố môi trường vượt ra ngoài phạm vi cơ sở, đơn vị hành chính thì người có thẩm quyền chỉ đạo ứng phó sự cố chất thải báo cáo cấp trên trực tiếp để chỉ đạo ứng phó sự cố.

Báo cáo và lưu giữ hồ sơ, tài liệu về sự cố chất thải theo quy định.

Các thông tin khác (nếu có).

V. Lực lượng, phương tiện ứng phó sự cố chất thải

5.1. Danh sách lực lượng tham gia ứng phó sự cố chất thải của dự án đầu tư, cơ sở và các đơn vị bên ngoài hỗ trợ ứng phó khi sự cố xảy ra.

- Danh sách lực lượng tham gia ứng phó sự cố chất thải của dự án đầu tư, cơ sở.

+ Ban Chỉ huy:

- Ban Giám đốc;
- Trưởng phòng Hành chính quản trị;
- Trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn.

+ Đội ứng phó tại chỗ:

- Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn;
- Phòng Hành chính quản trị.

- Danh sách lực lượng bên ngoài tham gia hỗ trợ ứng phó khi xảy ra sự cố chất thải.

+ Ủy ban nhân dân phường An Bình;

+ Đội phòng cháy chữa cháy;

+ Công ty TNHH MTV Liên Hợp Khoa Học – Công Nghệ - Môi Trường Biwase;

+ Công ty Cổ phần Đô thị Cần Thơ;

+ Công ty TNHH MTV Dịch vụ và Công nghệ môi trường Tân Tiến.

5.2. Phương tiện ứng phó sự cố chất thải (liệt kê tên thiết bị, số lượng phương tiện ứng phó sự cố chất thải; kế hoạch đầu tư, mua sắm phương tiện ứng phó sự cố chất thải).

Sự cố chất thải	Phương tiện, thiết bị dự phòng
Phân loại chất thải không đúng quy định	Bao chứa rác, Thùng chứa
Phương tiện vận chuyển	Chất hấp thụ, chất khử trùng. Găng tay, kính bảo hộ, ủng,...
Kho lưu giữ chất thải	Thiết bị chữa cháy. Thùng chứa, Chất khử trùng, Găng tay, kính bảo hộ, ủng,...
Đổ tràn dịch tiết, máu và hoá chất	Chất khử trùng, Găng tay, kính bảo hộ, ủng,... Chất hấp thụ.
Bể nhiệt kế thuỷ ngân	Hộp ứng phó khẩn cấp
Hệ thống xử lý nước thải	Bơm chìm nước thải. Dây dẫn nước mềm. Dây dẫn điện và ỏn cắ. Máy phát điện dự phòng

5.3. Nhiệm vụ của các bộ phận (cần mô tả cụ thể nhiệm vụ của từng bộ phận khi xảy ra sự cố như: Quan sát, thông báo, báo động; sơ tán người, tài sản; bảo đảm an ninh, trật tự; hậu cần, y tế...).

❖ Ban Chỉ huy thực hiện nhiệm vụ về phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế xảy ra tại Bệnh viện và tổ chức diễn tập ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế:

- Nhận diện sự cố môi trường.

- Chỉ định người chỉ huy, người phát ngôn, lực lượng ứng phó sự cố, xác định nguyên nhân sự cố.

- Huy động phương tiện, thiết bị và lực lượng ứng phó sự cố cho người chỉ huy ứng phó sự cố.

- Chỉ đạo các bộ phận, đơn vị, cá nhân liên quan trong đơn vị tham gia phối hợp ứng phó sự cố.

- Trực tiếp chỉ đạo ứng phó sự cố; báo cáo và đề nghị cấp trên hỗ trợ ứng phó sự cố và cải tạo phục hồi môi trường trong trường hợp cần thiết.

- Đôn đốc, chỉ đạo, điều hành công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch, phương án, bố trí lực lượng, vật tư, phương tiện và tổ chức công tác diễn tập ứng phó sự cố môi trường hàng năm.

- Yêu cầu các khoa phòng, đoàn thể trong bệnh viện cung cấp kịp thời các thông tin về sự cố môi trường; thống kê thiệt hại do sự cố môi trường, yêu cầu các khoa phòng, đoàn thể có liên quan triển khai thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả, báo cáo tình hình thiệt hại và nhu cầu hỗ trợ.

- Tổ chức thực hiện việc sơ tán nhân viên y tế, người bệnh trong vùng nguy hiểm đến nơi an toàn.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác bảo đảm an toàn môi trường, phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế.

❖ **Đội phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường:**

- Thực hiện nhiệm vụ do Ban chỉ huy phòng ngừa, ứng cứu sự cố môi trường quy định.

- Tổ chức kịp thời các biện pháp khẩn cấp để cách ly và cảnh báo tại khu vực xảy ra sự cố để giảm thiểu tối đa các thiệt hại và khắc phục hậu quả do sự cố.

- Tiếp nhận phương tiện, trang thiết bị và trực tiếp chỉ huy lực lượng tổ chức ứng phó sự cố, huy động lực lượng, trang thiết bị cần thiết để ứng phó.

- Tổ chức thực hiện việc sơ tán nhân viên y tế, người bệnh trong vùng nguy hiểm đến nơi an toàn.

5.4. Kế hoạch tập huấn và diễn tập định kỳ của dự án đầu tư, cơ sở về ứng phó sự cố chất thải.

Kế hoạch diễn tập được thực hiện định kỳ 01 năm/lần hoặc đột xuất tùy vào tình hình thực tế.

VI. Kết luận và kiến nghị

6.1. Đánh giá về tính khả thi của kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải đã được xây dựng.

Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải được xây dựng trên cơ sở đánh giá đầy đủ đặc điểm hoạt động, quy mô phát sinh chất thải, hiện trạng hạ tầng kỹ thuật và năng lực quản lý của bệnh viện. Các nội dung của kế hoạch phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, điều kiện thực tế về nhân lực, trang thiết bị, kinh phí và tổ chức

thực hiện tại bệnh viện. Các biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố được đề xuất mang tính cụ thể, khả thi, dễ triển khai. Phân công rõ trách nhiệm cho các bộ phận liên quan đồng thời có sự lồng ghép với các quy trình chuyên môn và quy định nội bộ hiện có. Cơ sở đã bố trí lực lượng ứng phó tại chỗ, trang bị các phương tiện, vật tư cần thiết khi xảy ra sự cố, bảo đảm khả năng xử lý kịp thời, hạn chế tối đa tác động tiêu cực đến môi trường và sức khỏe con người.

Với các điều kiện hiện có, kế hoạch được đánh giá là có tính khả thi cao, có thể áp dụng hiệu quả trong công tác phòng ngừa và ứng phó sự cố chất thải tại cơ sở.

6.2. Bài học từ sự cố chất thải đã xảy ra (nếu có) và cam kết của cơ sở trong công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố trong giai đoạn tiếp theo.

Từ thực tế quản lý chất thải tại bệnh viện rút ra một số bài học kinh nghiệm quan trọng, bao gồm:

Việc tuân thủ nghiêm túc quy trình phân loại, thu gom, lưu giữ và xử lý chất thải ngay từ nguồn phát sinh là yếu tố then chốt để hạn chế nguy cơ xảy ra sự cố.

Công tác đào tạo, tập huấn và nâng cao nhận thức cho cán bộ, nhân viên có vai trò quyết định trong phòng ngừa và xử lý sự cố.

Tăng cường kiểm tra, giám sát thường xuyên nhằm phát hiện sớm các nguy cơ tiềm ẩn và kịp thời khắc phục.

Trên cơ sở đó, bệnh viện tiếp tục thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất thải, thường xuyên rà soát, cập nhật kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải phù hợp với thực tế hoạt động. Đồng thời Bệnh viện luôn bố trí đầy đủ nguồn lực, trang thiết bị và tổ chức tập huấn định kỳ cho cán bộ, nhân viên nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa và ứng phó sự cố trong giai đoạn tiếp theo.

6.3. Kiến nghị của cơ sở (nếu có).

Để nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải, bệnh viện kiến nghị cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp tục hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn trong việc triển khai các quy định mới về quản lý chất thải và ứng phó sự cố môi trường. Tăng cường chia sẻ kinh nghiệm, mô hình quản lý hiệu quả giữa các cơ sở cùng loại hình. Xem xét hỗ trợ chương trình đào tạo nhằm nâng cao năng lực ứng phó sự cố chất thải cho cán bộ, nhân viên tại bệnh viện.

Trên đây là toàn bộ kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế của Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ./.

Nơi nhận:

- UBND phường An Bình;
- BGD (b/c);
- Các khoa, phòng;
- Lưu: VT, KSNK.

Mau
GIÁM ĐỐC



ĐS. CKII. Ông Huy Thanh